

BSC RESEARCH

Trưởng phòng
Trần Thăng Long
longtt@bsc.com.vn

Nhóm Ví mô & Thị trường
Bùi Nguyên Khoa
khoabn@bsc.com.vn
Lê Quốc Trung
trunglq@bsc.com.vn
Tô Quang Vinh
vinhtq@bsc.com.vn
Nguyễn Tiến Đức
ducnt@bsc.com.vn

VN-INDEX	854.8	0.47%
KLKL (triệu CP)	1086.0	-11.6%
Khối ngoại (tỷ)	769.3	

HNX-INDEX	122.6	5.51%
KLKL (triệu CP)	295.4	33.5%
Khối ngoại (tỷ)	-76.0	

TTPS	Điểm số	HD mở
VN30F2008	793	26,634
VN30F2009	789	116
VN30F2012	784	378
VN30F2103	784	72

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	880.0	850.0	800.0
HNX-INDE	140.0	125.0	110.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục	
Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thống tin ví mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
ETF	8-10
iBroker	11
iInvest	12
Khuyến cáo sử dụng	13

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Kỳ vọng vào dòng tiền mới trong ngắn hạn. VN-Index diễn biến giằng co trong phần lớn phiên giao dịch tuần qua với những phiên tăng và giảm điểm xen kẽ. Chỉ số dù vậy có phiên giao dịch cuối tuần tích cực, kéo dài đà tăng thị trường lên 3 tuần liên tiếp. VN-Index dù chỉ tăng 0.5% nhưng mức tăng duy trì diện rộng với 13/19 ngành tăng điểm. Khối ngoại tiếp tục đẩy mạnh bán ròng và khối tự doanh thực hiện giao dịch arbitrage khiến cho diễn biến thị trường không rõ ràng và qua đó kìm hãm đà tăng của chỉ số. Dòng tiền do vậy chuyển dịch sang nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ giúp cho các ngành Hóa chất, Y tế, Xây dựng và vật liệu tăng đột biến với mặt bằng chung. Thông tin về quỹ nước ngoài mới sẽ huy động và đầu tư vào cổ phiếu trong rổ VN Diamond với quy mô ban đầu 100 triệu USD là động lực tăng điểm cho thị trường trong phiên cuối tuần và cũng là yếu tố nâng đỡ tâm lý trong tuần tới. VN-Index đang có cơ hội hoàn thành mô hình chữ V và kiểm tra đỉnh ngắn tại 880 điểm.

Số đơn thất nghiệp Hoa Kỳ lại vượt 1 triệu đơn. Hoa Kỳ và Trung Quốc nổi lại đàm phán. Số đơn thất nghiệp Hoa Kỳ lại vượt trên 1 triệu đơn tăng từ 0.96 triệu lên 1.1 triệu từ 8-15/8. Đây là tín hiệu sớm cho thấy nền kinh tế Hoa Kỳ vẫn chưa có dấu hiệu cải thiện rõ rệt trong bối cảnh gói cứu trợ 2,200 tỷ USD đã hết hạn và quốc hội Hoa Kỳ vẫn bế tắc trong phê duyệt gói chi khẩn cấp mới. Đàm phán thương mại Hoa Kỳ - Trung có triển vọng nổi lại sau khi bị trì hoãn vào 15/8. Theo Bộ thương mại Trung Quốc, Hoa Kỳ đồng ý quay lại bàn đàm phán đánh giá thỏa thuận giai đoạn 1 trong vài ngày tới. Những thông tin trái chiều tiếp tục ảnh hưởng đến diễn biến các thị trường trong tuần qua. TTCK Mỹ tăng nhẹ trong khi chỉ số Nasdaq đạt đỉnh mới trong khi thị trường hàng hóa vẫn là tâm điểm biến động. Chỉ số Bcom index tăng 1%, với mức tăng của đa số hàng hóa. Giá vàng sau khi kiểm tra không thành công ngưỡng 2,000 USD/ounce, đã giảm về mức đầu tuần trong khi giá các kim loại khác tăng từ 2% - 3%, đặc biệt là giá quặng sắt quay lại vùng đỉnh của 1 năm. TTCK thế giới vẫn đang khá tích cực, qua đó tiếp tục hỗ trợ ngắn hạn cho TT trong nước.

ETF VNM giữ nguyên danh mục, GEX nhiều khả năng quay lại danh mục FTSE VN trong kỳ rà soát danh mục quý III. 2 ETFs FTSE VN và VNM sẽ công bố danh mục điều chỉnh vào 4/9 và 11/9 tới đây. Trên cơ sở dữ liệu ngày 14/8, FTSE VN nhiều khả năng sẽ thêm mới cổ phiếu GEX (cổ phiếu bị loại vì thanh khoản cách đây 3 kỳ và đã thỏa mãn tiêu chí này trong 2 kỳ gần nhất). Quỹ không loại cổ phiếu nào tuy nhiên PVD là trường hợp lưu ý khi có GTVH_f dưới 0.5% danh mục tổng nếu giá giảm dưới 10.3 tại thời điểm chốt danh mục. ETF VNM nhiều khả năng sẽ giữ nguyên danh mục hiện tại. Trường hợp giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam ở mức 67.48% như kỳ trước, Quỹ sẽ mua bổ sung 13.2 triệu USD danh mục cổ phiếu Việt Nam trong kỳ này. Với thay đổi này, danh mục 3 quỹ sẽ có một số thay đổi lớn như: mua vào 3.9 triệu GEX, 3.4 triệu POW, 1.8 triệu SBT và bán ra 0.6 triệu VHM và 0.5 triệu NVL. Danh mục chi tiết tham khảo tại (trang 8-10)

HDTL kỳ hạn tiếp theo thu hẹp khoảng chênh lệch khi VNF 1908 đáo hạn. Các HDTL kỳ hạn ngắn tiếp tục tiếp tục thu hẹp mức chênh lệnh giá âm với VN30 xuống còn -0.1%, -0.6, -1.2 % và -1.2% ở các kỳ hạn. Thanh khoản giảm 10% về mức giao dịch bình quân 13,908 tỷ/phiên trong tuần HD 1 tháng đáo hạn. Hợp đồng mở giảm 30% về mức 27,200 hợp đồng. Sau những phiên giảm và giằng co đầu tuần, VN30 có phiên tăng điểm tích cực cuối tuần, vượt SM50 và áp sát đường trendline từ đỉnh tháng 6. Dù diễn biến tích cực cuối tuần, VN30 vẫn chưa ra khỏi mây Ichimoku và diễn biến giằng co tiếp tục diễn tại 800 điểm trước khi kiểm tra lại vùng điểm ngắn hạn tại 820 điểm để hoàn thành mô hình hồi phục chữ V trong ngắn hạn. NĐT có thể tiếp tục trading trong khoảng giá 790 - 800 điểm và chuyển sang vị thế nắm giữ trạng thái mua khi VN30 vượt qua 800 điểm.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index diễn biến tích cực với thanh khoản và độ rộng tốt. NĐT có thể trading với danh mục nắm giữ trong quá trình kiểm tra đỉnh 870 – 880 điểm.
Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Giữ trạng thái, chờ cơ hội tăng tỷ trọng cổ phiếu có triển vọng kinh doanh tích cực.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

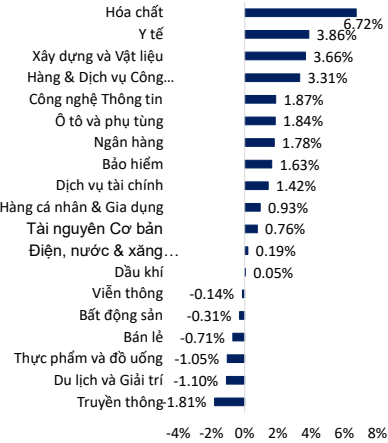
Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **ANV, VTP, HVN, DPM**
Cổ phiếu tích lũy: **AST**

Cập nhật hiệu suất danh mục i-Invest:
Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Bất động sản Khu công nghiệp_5.8%

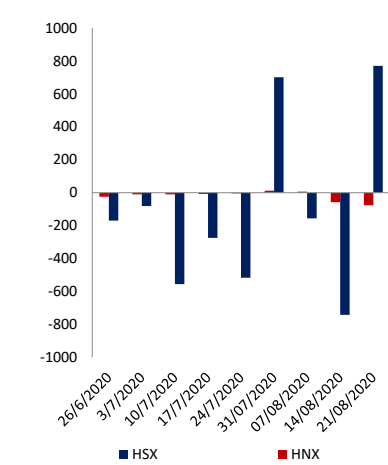
Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Thông tin dịch bệnh Covid-19 thứ 2 tại Việt Nam và thế giới.
Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô tháng 8.
Các chính sách hỗ trợ nền kinh tế đối phó với dịch Covid-19 lần 2 (thông tin gói hỗ trợ kinh tế thứ 2).
Ngày 25/8, Báo cáo chính sách tiền tệ Anh, Chỉ số niềm tin dùng Hoa Kỳ. 26/8, Báo cáo kho bạc Hoa Kỳ, đơn đặt hàng lâu bền và dự trữ dầu thô Hoa Kỳ. 27/8, Tăng trưởng GDP Thụy Sĩ; Chỉ số GDP điều chỉnh, Đơn xin trợ cấp thất nghiệp Hoa Kỳ. 28/8, Chỉ số niềm tiên tiêu EU; tăng trưởng GDP Canada; Tiêu dùng cá nhân, cán cân thương mại và PMI Chicago Hoa Kỳ.

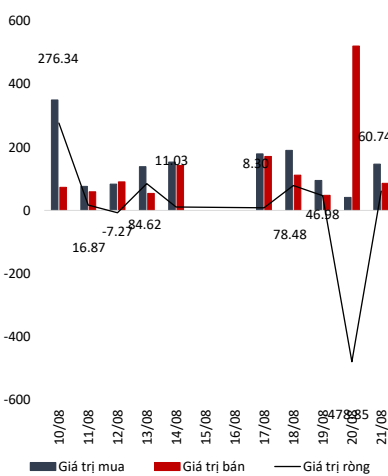
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần



Đồ thị 2: Vận động khối ngoại



Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh



Điểm nhấn tuần vừa qua

VN-Index duy trì nhịp vận động tích lũy quanh ngưỡng 850 điểm khi thị trường đang trong giai đoạn trũng thông tin. Trong khi thanh khoản tiếp tục suy yếu thì xu hướng bán ròng của khối ngoại đang có dấu hiệu trở lại thị trường. Mặc dù khối ngoại đã bán ròng mạnh trong tuần này nhưng đóng góp chủ yếu cho giá trị này đến từ giao dịch thỏa thuận 1,601 tỷ của cổ phiếu VHM. Nếu không có giao dịch này, khối ngoại sẽ bán ròng mạnh ở HSX. Bên cạnh đó, dòng tiền đầu tư lan tỏa vào tất cả các nhóm vốn hóa, nhưng có dấu hiệu suy yếu ở nhóm VN30. Các yếu tố tăng điểm của chỉ số đang có tín hiệu suy yếu trước ngưỡng kháng cự 860 điểm. Diễn biến chính trong tuần:

- Dòng tiền tiếp tục đổ vào tất cả các nhóm vốn hóa trên thị trường.
- Thanh khoản thị trường giảm -8.07% so với tuần trước, trung bình tại mức 4,119.65 tỷ.
- Khối ngoại bán ròng trở lại trên sàn HSX và tiếp tục mua ròng trên HNX.

Vận động ngành

Thị trường vận động tăng tích cực khi 13/19 ngành đều tăng điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm mạnh nhất là: Hóa chất 6.72% (DPM 10.00%, BFC 9.77%), Y tế 3.86% (DVN 8.08%, IMP 5.30%), Xây dựng và vật liệu 3.66% (HT1 3.55%, CII 3.17%).
- Top 3 ngành tăng điểm mạnh nhất là: Truyền thông -1.81% (YEG -3.40%), Du lịch và Giải trí -1.10% (HVN -1.63%, VJC -0.99%), Thực phẩm và đồ uống -1.05% (VNM -0.94%, MSN -1.50%).
- LargeCap tăng 1.35%, MidCap tăng 1.49%, SmallCap tăng 2.55%, Pennies tăng 2.55%, và VN30 tăng 0.2%.

Khối ngoại

Khối ngoại mua ròng trở lại trên sàn HSX và bán ròng trên sàn HNX. Họ mua ròng 769.28 tỷ trên sàn HSX và mua ròng 5.98 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại mua ròng 1,601 tỷ VHM, 122.1 tỷ PHR, và 44.42 tỷ KSB trong khi bán ròng -198.72 tỷ VGC, -164.40 tỷ VNM, và -96.46 tỷ VIC. Top 10 mã mua ròng mang về 1,870.52 tỷ và khối ngoại rút -821.44 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM tăng quy mô 0.5 triệu cc lên 25.9 triệu chứng chỉ, tương đương bán ra 7.2 triệu USD. ETF FTSE giữ quy mô 8.296 triệu chứng chỉ, không có biến động mạnh trong tuần. ETF E1FVN30 tăng 23 triệu chứng chỉ lên mức 403 triệu chứng chỉ, tương đương mua vào 3.5 triệu USD. ETF FUEFVND (Diamond) giảm 3.2 triệu chứng chỉ về mức 133.5 triệu chứng chỉ ngày, tương đương mua vào 0.01 triệu USD. ETF FUESSVFL tăng 0.4 triệu chứng chỉ lên mức 80.4 triệu chứng chỉ, tương đương mua vào 0.0001 triệu USD. ETF VN100 ETF giảm quy mô 0.9 triệu chứng chỉ xuống mức 5.1 triệu chứng chỉ, tương đương mua vào 0.09 triệu USD. ETF KIM giữ quy mô 15.6 triệu chứng chỉ. ETF Premia giữ quy mô ở mức 2.74 triệu chứng chỉ.

Khối tự doanh

Khối tự doanh bán ròng 285.36 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng chỉ diễn ra vào ngày thứ năm trong khi bán ròng tại tất cả các ngày khác trong tuần. Khối tự doanh bán ròng -45.9 tỷ VPB, -42.2 tỷ VNM, -36.5 tỷ VIC và mua ròng 45.2 tỷ GEX, 34.4 tỷ VGC và 15.3 tỷ E1FVN30.

Top tăng điểm số VN-Index			
STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	GVR	+8.72%	1.09
2	CTG	+3.40%	0.85
3	TCB	+2.78%	0.55
4	VPB	+2.34%	0.35
5	KDC	+11.54%	0.28
6	TPB	+4.51%	0.23
7	GMD	+10.87%	0.19
8	PHR	+9.07%	0.19
9	STB	+3.27%	0.19
10	DPM	+10.00%	0.16
Tổng			4.07
VN-Index			4.04

Top giảm điểm số VN-Index			
STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VIC	-1.49%	-1.26
2	SAB	-2.92%	-0.99
3	VNM	-0.94%	-0.55
4	MSN	-1.50%	-0.27
5	DAT	-25.06%	-0.26
6	VRE	-1.30%	-0.23
7	VHM	-0.25%	-0.19
8	GAS	-0.41%	-0.16
9	HVN	-1.63%	-0.16
10	VJC	-0.99%	-0.16
Tổng			-4.23
VN-Index			4.04

Top mua bán ròng trong tuần			
TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VHM	1601.41	20.73
2	PHR	122.10	12.02
3	KSB	44.42	10.94
4	DPM	28.92	11.18
5	HSG	19.03	10.24
6	BMP	14.47	82.82
7	STB	11.52	9.21
8	ACV	10.67	3.31
9	GVR	9.57	0.52
10	HDB	8.39	20.80
Tổng		1870.5	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VGC	-198.72	9.35
2	VNM	-164.40	58.69
3	VIC	-96.46	13.83
4	MSN	-90.60	38.62
5	VCB	-70.74	23.73
6	VRE	-63.17	30.68
7	DXG	-44.70	36.83
8	HPG	-35.98	42.86
9	VTP	-29.15	#N/A
10	PGS	-27.52	7.59
Tổng		-821.4	

VN-Index

Đồ thị tuần: VNIndex có tuần thứ hai liên tiếp dao động trong biên độ hẹp tại khu vực 840 – 855 điểm. Chỉ số giữ vững trạng thái trên đường SMA20 cho thấy khu vực 835-840 đã trở thành vùng đỡ khá tốt cho VNIndex. ADX sụt giảm xuống dưới giá trị 22 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật chưa có sự đồng nhất về trạng thái, cùng với đó, khối lượng giao dịch có sự sụt giảm so với tuần liền trước. Dải Bollinger đang đẩy nhanh quá trình thu hẹp, dần tạo thành nút thắt để chờ đợi cho sự bùng nổ của VNIndex. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong ngắn hạn là tại 835 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA20.

Đồ thị ngày: VNIndex chủ yếu có những phiên dao động không quá xa mốc tham chiếu và bám sát SMA50. Thanh khoản trong tuần giữ ở dưới khối lượng trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý các nhà giao dịch vẫn còn khá dè dặt. Chỉ báo MACD duy trì vị trí ở trên đường tín hiệu nhưng khoảng cách giữa 2 đường đang khá hẹp. Chỉ báo RSI đang duy trì giá trị ổn định trên ngưỡng trung lập. Chỉ số đang mạnh nha vượt lên trên đường SMA50 nên trong tuần cuối tháng 8 VNIndex hoàn toàn có thể vươn lên những khu vực cao hơn. Mặt khác, tuy rằng mức độ thanh khoản trên thị trường chưa có được sự bùng nổ nhưng đây có thể là giai đoạn trầm lắng cần thiết để các nhà giao dịch lớn trên thị trường gom hàng khi mà viễn cảnh kinh tế trong nước và thế giới hiện đang không quá xấu.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VNIndex bám sát đường SMA50 của đồ thị ngày.
- Thanh khoản thị trường giữ ở mức dưới khối lượng trung bình 20 phiên.

Nhận định: VNIndex vẫn đang ở trong trạng thái tích lũy tại khu vực 840-860 điểm với các chỉ báo kỹ thuật đang chưa có sự đồng nhất về xu hướng. Việc thanh khoản không có sự tăng trưởng đáng kể cho thấy các nhà giao dịch trên thị trường hiện nay đang chủ yếu có động thái quan sát và chờ đợi. Tuy vậy, theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần tới vẫn có tiềm năng hướng về khu vực quanh 875 điểm, tương ứng với SMA200 và biên trên dải Bollinger Band của đồ thị ngày nếu khối lượng giao dịch gia tăng trở lại. Mặt khác, xu hướng điều chỉnh ngắn hạn của các thị trường chứng khoán trên thế giới sau một quãng thời gian tăng dài hơi sẽ là điểm đáng lưu tâm trong tuần tới và có thể tác động phần nào đến diễn biến của VNIndex.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	3.80%
2	France (CAC)	2.21%
3	Germany (DAX)	2.94%
4	UK (FTSE)	2.28%
5	Japan (Nikkei)	2.86%
6	Phillippine (PCOMP)	-1.39%
7	Malaysia (KLCI)	-1.60%
8	Thailand (SET)	-0.31%
9	Indonexia (JCI)	-0.11%
10	Singapore (STI)	0.62%
11	VietNam (VN-Index)	5.39%

Tỷ giá các đồng tiền chính		Đơn vị
Tỷ giá USD/VND	23,372	VND
Tỷ giá EUR/VND	27,555	VND
Tỷ giá CNY/VND	3,352	VND
Tỷ giá JPY/VND	219	VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	42.5
Dầu Brent (USD)	44.6
Khí gas (USD/MMBtu)	2.3
Vàng giao ngay (USD/oz)	1936.3
Bạc (USD/t oz)	27.1
Đồng (USD/lb.)	294.5
Cao su (JPY/kg)	
Bông (USD/lb.)	63.8

Lãi suất liên ngân hàng		
Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	0.19	0.06
1 tuần	0.27	0.08
2 tuần	0.34	0.06
1 tháng	0.44	0.06
2 tháng	1.02	0.10
3 tháng	1.65	0.16
6 tháng	2.76	0.28
1 năm	3.52	0.42

Thông tin vĩ mô trong nước

- Bộ Tài chính xây dựng dự thảo về gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế từ tháng 3, 4, 5, 6 năm 2020, đối với các doanh nghiệp sản xuất hoặc lắp ráp ô tô trong nước. Thời gian gia hạn là 5 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.
- NHNN ban hành Thông tư số 08/2020/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2019/TT-NHNN, cho phép lùi một năm lộ trình hạ tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn, duy trì tỷ lệ 40% đến hết ngày 30/9/2021 và hạ dần sau đó, giảm về 30% từ 1/10/2023.
- NHNN ban hành Thông tư số 08/2020/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2019/TT-NHNN, cho phép lùi một năm lộ trình hạ tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn, duy trì tỷ lệ 40% đến hết ngày 30/9/2021 và hạ dần sau đó, giảm về 30% từ 1/10/2023.
- Hiệp hội doanh nghiệp Hàng không Việt Nam kiến nghị mở lại các đường bay quốc tế với những nước đã kiểm soát được Covid-19, ban hành quy trình phòng chống dịch và kiểm soát lây nhiễm trong vận tải hàng không, cho phép khách du lịch nhập cảnh nếu họ đáp ứng được những yêu cầu phòng, chống dịch. Đồng thời, đề nghị cho các hãng hàng không được vay gói tín dụng 25.000 – 27.000 tỷ đồng hỗ trợ lãi suất trong 3 - 4 năm, gia hạn cắt giảm các loại thuế phí.
- Ban Quản lý dự án Thăng Long cho biết dự án Phan Thiết - Dầu Giây sẽ được khởi công vào tháng 9. Dự án dài 99km với tổng vốn đầu tư 14.359 tỷ đồng.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Chính quyền tổng thống Donald Trump hoàn thành kế hoạch cho phép khai thác dầu mỏ và khí đốt Khu bảo tồn động vật hoang dã bắc cực tại Alaska.
- Tổng thống Donald Trump tuyên bố sẽ có các ưu đãi thuế đối với các doanh nghiệp dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc về Hoa Kỳ.
- Goldman Sachs dự báo S&P 500 kết thúc năm 2020 tăng lên 3,600 điểm, cho biết tâm lý đầu tư hướng về việc hồi phục của kinh tế trong năm 2021, thời điểm, công ty này dự kiến GDP tăng 6.4%, lợi nhuận các doanh nghiệp S&P 500 tăng 30%.
- NHNN Trung Quốc duy trì lãi suất điều hành một năm tại 2.95%. Đồng thời, NHNN Trung Quốc cũng bơm thêm 700 tỷ CNY thay thế cho hai khoản cho vay trung hạn đáo hạn trong tháng.
- Theo biên bản cuộc họp cuối tháng 7, nhiều quan chức FED cho rằng cần điều hành chính sách nới lỏng thêm, bởi sự hồi phục của thị trường lao động chậm lại, các hoạt động sản xuất kinh doanh chịu tác động bởi việc thiếu chắc chắn trong triển vọng kinh tế. Công cụ định hướng chính sách (forward guidance) được xem xét, trong khi công cụ kiểm soát đường cong lợi suất trái phiếu không nhận được nhiều sự ủng hộ.
- Trong Biên bản cuộc họp cuối tháng 7, các quan chức ECB cho thấy triển vọng kinh tế tích cực hơn, tuy vậy duy trì quan điểm các biện pháp hỗ trợ là cần thiết cho lạm phát, tăng trưởng. ECB nhận định 1,350 tỷ EUR là mức trần, không phải mức mục tiêu của gói PEPP. Đồng thời, ECB cũng nhận định kinh tế tiếp tục bất ổn, và diễn biến tích cực gần đây trong thị trường tài chính chủ yếu bởi nhận định tích cực về gói hỗ trợ PEPP và vaccine Covid-19.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Sáng 21/8	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% Năm	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	42.68	-0.49%	0.00%	4.30%	-18.94%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	45.15	-0.68%	-0.60%	3.90%	-21.19%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	UScent/gallon	126.20	-1.64%	1.50%	4.00%	-21.40%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1990.80	-0.58%	3.90%	9.50%	30.18%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	27.66	-0.04%	8.40%	38.90%	49.76%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	911.50	-0.25%	3.20%	1.30%	-1.78%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	520.00	0.48%	4.00%	-1.70%	3.02%		AFX
Sữa	USD /cwt	19.84	-0.05%	2.30%	-11.80%	16.43%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	167.43	-0.30%	4.60%			DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	UScent/pound	12.89	-1.30%	1.20%	9.90%	-0.92%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/pound	121.05	3.07%	6.60%	15.50%	11.82%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD /ton	6567.50	1.88%	2.80%	1.90%	15.00%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	USD/ton	552.47	-0.36%	1.00%	3.70%		HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1773.50	1.00%	-0.70%	6.70%	-0.48%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	123.45	0.59%	4.50%	16.60%		HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	52.15	-0.10%	-1.20%	-9.80%	-29.86%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

ANV – CTCP Nam Việt – Hồi phục

ANV là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái hồi phục trở lại từ ngưỡng hỗ trợ 15 sau khi có giai đoạn giảm giá trong tháng 6 và tháng 7. Thanh khoản ANV trong những phiên gần đây vẫn đang duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện vẫn chưa có được sự đồng nhất trong trạng thái. Chỉ báo MACD đang duy trì ở trên đường tín hiệu đồng thời chỉ báo RSI cũng đã vượt trở lại lên trên giá trị 50 nên đà hồi phục có thể được duy trì trong ngắn hạn. Vùng kháng cự gần nhất của ANV nằm tại khu vực 17-17.5. Nhà giao dịch có thể mua cổ phiếu ở xung quanh ngưỡng 16 với mục tiêu chốt lãi nằm tại mốc 18, cân nhắc cắt lỗ nếu ngưỡng 14.7 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu
AST – CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco – Tích lũy

AST là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái dao động trong vùng tích lũy tại khu vực xung quanh 45. Thanh khoản trong những phiên gần đây của cổ phiếu đang có chiều hướng giảm dần. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đang chưa có được sự đồng nhất về trạng thái. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu nằm tại mốc 47. Nhà giao dịch có thể mua AST tại khu vực 44-44.5. Chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận ngưỡng 49 và cắt lỗ nếu mốc 40 bị xuyên thủng.



DPM – Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Tích cực

DPM là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tiếp tục tăng giá sau khi đã có quãng thời gian tích lũy trung hạn tại khu vực 13-15. Thanh khoản DPM trong những phiên gần đây vẫn đang có chiều hướng tăng dần. Các chỉ báo xu hướng hiện đều ở trong trạng thái tích cực. Chỉ báo RSI đang tiệm cận vùng quá mua nên cổ phiếu có thể có sự điều chỉnh trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của DPM nằm tại mốc 15.5. Nhà đầu tư có thể mua khi cổ phiếu dờn về khu vực xung quanh 15 với mục tiêu chốt lãi tại ngưỡng 16.5, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 14 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu
 HVN – Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – Hồi phục

HVN là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tăng giá trở lại sau một giai đoạn giảm giá về ngưỡng hỗ trợ 21. Thanh khoản HVN trong những phiên gần đây đang duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đang chưa có được sự đồng nhất về trạng thái. Chỉ báo động lượng RSI hiện đang ở quanh ngưỡng trung lập nên cổ phiếu có thể sẽ tiếp tục đi ngang thêm một thời gian nữa. Ngưỡng kháng cự gần nhất của HVN nằm tại mốc 24.7. Nhà đầu tư có thể mua khi cổ phiếu dờn về khu vực xung quanh 23.5 với mục tiêu chốt lãi tại ngưỡng 26, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 21 bị xuyên thủng.



VTP – Tổng CTCP Bưu chính Viettel – Tích cực

VTP là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tiếp tục tăng giá sau khi có sự điều chỉnh ngắn hạn về vùng hỗ trợ xung quanh giá 125. Thanh khoản VTP trong những phiên gần đây đang có chiều hướng tăng dần. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đang nghiêng về trạng thái tích cực. Chỉ báo RSI đang ở khá xa vùng quá mua nên cổ phiếu có thể sẽ duy trì đà tăng trong thời gian tới. Ngưỡng kháng cự gần nhất của VTP nằm tại mốc 145. Nhà đầu tư có thể mua tại khu vực xung quanh giá 137.5 với mục tiêu chốt lãi tại ngưỡng 165, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 131.5 bị xuyên thủng.



Phụ lục

Review ETFs VNM quý III năm 2020

Dữ liệu chốt ngày 14/8, Danh mục VNM dự báo thay đổi như sau:

- Quỹ không thêm cũng như bớt cổ phiếu nào trong danh mục.
- Trường hợp quỹ không bổ sung thêm cổ phiếu nước ngoài và giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam ở mức 67.48% như kỳ trước thì quỹ sẽ mua bổ sung 13.2 triệu USD (306 tỷ) danh mục cổ phiếu Việt Nam.
- Quỹ công bố điều chỉnh danh mục vào 11/8 và sẽ giao dịch từ 14 – 18/8.

Danh mục VNM dự kiến thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Giá trị	± Số lượng
1	VNM	8.0%	2,144,649	425,916
2	VIC	8.0%	2,884,183	764,804
3	VHM	7.0%	(110,930)	(32,257)
4	NVL	6.5%	(1,553,022)	(570,409)
5	VCB	6.0%	369,767	104,509
6	VRE	5.5%	1,183,255	1,021,345
7	HPG	5.2%	544,685	523,801
8	VJC	3.7%	1,170,480	269,653
9	MSN	3.5%	566,933	246,053
10	POW	2.8%	1,547,759	3,590,678
11	SSI	2.6%	1,111,387	1,764,213
12	BVH	2.6%	829,115	419,097
13	SBT	2.1%	979,570	1,633,274
14	TCH	2.0%	985,282	1,119,357
15	GEX	1.9%	547,571	605,752

Phụ lục

Dự báo ETFs FTSE quý III năm 2020

Dữ liệu chốt ngày 14/8, Danh mục VNM dự báo thay đổi như sau:

- FTSE Vietnam Index có khả năng thêm mới GEX (thỏa mãn tiêu chí thanh khoản 2 kỳ liên tiếp sau khi bị loại cách đây 3 kỳ) và không loại cổ phiếu nào (lưu ý cổ phiếu PVD đang mấp mé quanh ngưỡng tỷ trọng 0.5% danh mục, cổ phiếu sẽ bị loại khi giá giảm dưới 10,300 tại thời điểm chốt dữ liệu).
- Quỹ công bố điều chỉnh danh mục vào 4/8 và giao dịch từ 7 – 18/8.

Danh mục FTSE VN dự kiến thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Giá trị	± Số lượng	Ghi chú
1	VIC	15.1%	1,900,397	503,931	
2	VHM	15.0%	(2,136,463)	(621,263)	
3	VNM	15.0%	(325,162)	(64,575)	
4	HPG	10.7%	(673,314)	(647,499)	
5	VRE	8.1%	(504,670)	(435,614)	
6	MSN	7.7%	(486,994)	(211,359)	
7	VCB	6.6%	(201,592)	(56,977)	
8	NVL	5.8%	20,336	7,469	
9	VJC	4.3%	(275,498)	(63,469)	
10	PLX	2.5%	160,554	79,850	
11	STB	1.6%	(95,535)	(206,927)	
12	SSI	1.6%	(491,143)	(779,639)	
13	GEX	1.3%	2,995,411	3,313,682	Thêm mới
14	POW	1.3%	(78,965)	(183,193)	
15	SBT	1.1%	112,160	187,009	
16	TCH	1.0%	(62,644)	(71,169)	
17	KBC	0.8%	115,499	199,761	
18	PVD	0.6%	27,626	61,860	

Tổng hợp thay đổi danh mục cả 2 quỹ:

STT	MÃ	± GT FTSE	± GT VNM	± KL FTSE	± KL VNM	± Tổng KL
1	BVH	-	829,115	-	419097.00	419,097
2	GEX	2,995,411	547,571	3,313,682	605752.00	3,919,434
3	HPG	(673,314)	544,685	(647,499)	523801.00	(123,697)
4	KBC	115,499	-	199,761	-	199,761
5	MSN	(486,994)	566,933	(211,359)	246053.00	34,694
7	NVL	20,336	(1,553,022)	7,469	-570409.00	(562,940)
8	PDR	-	-	-	-	-
9	PLX	160,554	-	79,850	-	79,850
10	POW	(78,965)	1,547,759	(183,193)	3590678.00	3,407,484
11	PVD	27,626	-	61,860	-	61,860
12	SBT	112,160	979,570	187,009	1633274.00	1,820,283
13	SSI	(491,143)	1,111,387	(779,639)	1764213.00	984,573
14	STB	(95,535)	-	(206,927)	-	(206,927)
15	TCH	(62,644)	985,282	(71,169)	1119357.00	1,048,188
16	VCB	(201,592)	369,767	(56,977)	104509.00	47,532
17	VHM	(2,136,463)	(110,930)	(621,263)	-32257.00	(653,520)
18	VIC	1,900,397	2,884,183	503,931	764804.00	1,268,735
19	VJC	(275,498)	1,170,480	(63,469)	269653.00	206,184
20	VNM	(325,162)	2,144,649	(64,575)	425916.00	361,341



TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express MSN 2020Q3	4/8/2020	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 71000; Giá tại Publish 52000 Cập nhật KQKD: Lũy kế 6M2020, DTT và LNST của MSN đạt lần lượt là 35,404 tỷ đồng (+103.3% YoY) và -161.9 tỷ đồng (-107.4% YoY) qua đó hoàn thành được 47% kế hoạch DT và chưa hoàn thành được kế hoạch LNST là 1,000 tỷ trong kịch bản thấp 2020. Dự báo KQKD: Dự kiến: doanh thu đạt 95% kế hoạch và lợi nhuận đạt 100% kế hoạch, tương ứng DT đạt 1,663 tỷ (+18.5% YoY) và LNTT đạt 260 tỷ (+28% YoY).
Express IMP 2020Q3	7/28/2020	Cập nhật KQKD: Trong Q2, T4 và T5 giảm nhẹ, T6 phục hồi trở lại (+ 198% YoY). Tuy nhiên, diễn biến dịch tại Đà Nẵng khiến tình hình kém khả quan hơn (do người dân sợ đến bệnh viện). Trong Q2, OTC giảm trên 30% YoY do (i) Q2 người dân chủ yếu trữ tiền, khẩu trang, hạ đầu giảm sút (ii) người dân ở nhà nên sức khỏe duy trì.. Cập nhật KQKD: Collagen : đi cùng vs thị trường bán cá, ngoài ra có Nhật Bản, Thái (nh nhất vẫn là EU)
Express VHC 2020Q3	7/22/2020	3 năm thử nghiệm trial n error về sp, nhà máy. Duy nhất tại VN có C&G và trên thế giới từ đầu đến cuối: nguyên liệu đầu vào da cá (để ý khâu lách da - cos KPI cho công nhân).
Express C4G 2020Q3	7/21/2020	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 9000; Giá tại Publish 8000 Catalyst: Tăng tốc giải ngân cho các dự án cao tốc Bắc Nam Hiện tại, 5 dự án PPP BOT cao tốc Bắc Nam đã xong bước sơ tuyển hồ sơ và các nhà đầu tư bước vào giai đoạn chuẩn bị hồ sơ đấu thầu dự kiến thời gian mời thầu từ giờ tới tháng 18/9/2020 và khởi công vào đầu năm 2021.
Express MPC 2020Q3	7/20/2020	Khuyến nghị THEO DÕI Cập nhật KQKD: 6T.2020 kim ngạch xuất khẩu 227 triệu USD (-17% YoY), sản lượng đạt 20,642 tấn (-19% YoY); trong đó: Mỹ 37 triệu USD (-67%) , EU 23 triệu USD (-39% YoY) , Hàn Quốc: 12 triệu USD (-33%) LNTT 6T đạt 244 tỷ (+35% YoY), tương đương Q2 đạt 175 tỷ (+62% YoY).

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	21/25 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
Bất động sản Khu công nghiệp	1.6%	5.8%	15.8%	17.9%	17.9%	18.8%	34.1%
Chiến tranh thương mại	2.5%	4.3%	15.3%	10.9%	10.9%	-4.0%	33.3%
Vật liệu Xây dựng	1.9%	4.3%	13.2%	10.1%	10.1%	7.5%	30.9%
Cổ phiếu ngành Dược	1.1%	4.2%	6.2%	13.5%	13.5%	4.0%	23.7%
Lãi suất giảm	1.2%	3.6%	14.5%	10.3%	10.3%	6.9%	34.9%
Bảo hiểm & Chứng khoán	1.6%	3.5%	10.5%	5.2%	5.2%	-1.2%	32.9%
Ngân Hàng	1.8%	3.2%	12.9%	9.7%	9.7%	0.2%	36.6%
Stay-at-home	-0.3%	3.1%	11.7%	7.4%	7.4%	12.3%	37.0%
Đầu tư công	1.6%	2.3%	15.0%	11.6%	11.6%	5.3%	31.9%
Xây dựng	0.9%	2.1%	14.0%	11.3%	11.3%	2.9%	33.0%
Cổ phiếu hết room ngoại	1.4%	2.0%	10.7%	6.6%	6.6%	-9.8%	32.5%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	1.2%	1.8%	8.4%	4.9%	4.9%	7.2%	23.0%
VN Diamond	1.7%	1.8%	8.9%	3.9%	3.9%	-14.5%	33.6%
VN FinSelect	1.8%	1.7%	7.8%	2.9%	2.9%	-8.2%	32.4%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	1.8%	1.6%	8.0%	3.3%	3.3%	-8.1%	34.2%
Hàng tiêu dùng	0.5%	1.4%	9.5%	4.5%	4.5%	-4.1%	31.8%
Top 10 cổ phiếu VN30	1.3%	1.4%	8.5%	7.1%	7.1%	-6.1%	30.9%
Corona Avengers	1.9%	1.2%	12.1%	5.7%	5.7%	1.9%	39.3%
Nước & Năng lượng	1.1%	1.2%	8.8%	9.6%	9.6%	-1.4%	28.5%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	1.1%	1.1%	10.3%	5.2%	5.2%	-15.6%	35.3%
Dầu khí	1.2%	1.1%	12.3%	1.7%	1.7%	-22.2%	42.4%
Bất động sản & Khu công nghiệp	1.4%	0.9%	11.9%	10.6%	10.6%	-2.1%	27.2%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	1.0%	0.6%	8.7%	6.1%	6.1%	-5.7%	29.9%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.4%	-0.4%	5.3%	3.2%	3.2%	-10.7%	27.5%
FTSE Việt Nam	0.2%	-0.6%	4.4%	2.6%	2.6%	-8.4%	27.6%
Mục tiêu	5/9 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
S21	0.7%	2.2%	12.2%	8.1%	8.1%	-6.6%	30.5%
L11	1.2%	1.8%	9.7%	5.8%	5.8%	-6.1%	27.1%
L22	1.0%	1.5%	11.3%	6.1%	6.1%	-10.0%	30.7%
S11	0.7%	1.3%	9.6%	7.5%	7.5%	6.7%	28.5%
M12	0.6%	1.3%	9.5%	4.7%	4.7%	-6.7%	28.0%
M31	1.6%	1.2%	10.8%	6.9%	6.9%	-7.2%	33.7%
L32	1.6%	1.1%	9.6%	4.9%	4.9%	-15.3%	33.8%
M22	0.6%	0.9%	8.9%	5.5%	5.5%	0.0%	28.4%
S32	1.4%	0.6%	9.8%	3.7%	3.7%	-16.0%	36.8%
Khẩu vị Rủi ro	3/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
MID1	0.9%	2.0%	10.3%	9.1%	9.1%	5.3%	28.2%
LOW1	1.0%	1.2%	9.0%	3.3%	3.3%	-7.3%	28.4%
HIGH3	0.8%	1.1%	8.5%	3.9%	3.9%	-9.8%	31.2%
INDEX							
VNINDEX	0.8%	0.5%	7.1%	3.6%	3.6%	-11.1%	26.9%
VN30INDEX	1.0%	0.2%	7.1%	3.0%	3.0%	-9.7%	28.2%

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu thật theo đúng kỳ tái cân bằng của danh mục.

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	25	21	4	23	2	22	3
Mục tiêu	9	5	4	9	0	9	0
Rủi ro	3	3	0	3	0	3	0

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:
Vũ Quốc Khánh

https://invest.bsc.com.vn/#/login
khanhvq@bsc.com.vn

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính
Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

